

GIÁO ÁN MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 5 CẢ NĂM

Em là học sinh lớp năm

Môn: Đạo đức

I. Mục tiêu cần đạt:

- Nhận thức được vị thế của học sinh lớp 5 so với các lớp trước.
- Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5. Bước đầu có kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng đặt mục tiêu.
- Vui và tự hào là học sinh lớp 5.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

★ Hoạt động 1:

- Nhằm đạt được mục tiêu: Nhận thức được vị thế của học sinh lớp 5 so với các lớp trước.
- Hoạt động được lựa chọn: Quan sát tranh và thảo luận
- Hình thức tổ chức: Thảo luận, thực hành

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Yêu cầu học sinh quan sát từng bức tranh trong SGK trang 3 - 4 và trả lời các câu hỏi. - Tranh vẽ gì? - Em nghĩ gì khi xem các tranh trên? - HS lớp 5 có gì khác so với các học sinh các lớp dưới?	- HS thảo luận nhóm đôi - 1) Cô giáo đang chúc mừng các bạn học sinh lên lớp 5. - 2) Bạn học sinh lớp 5 chăm chỉ trong học tập và được bố khen. - Em cảm thấy rất vui và tự hào. - Lớp 5 là lớp lớn nhất trường.

- Theo em chúng ta cần làm gì để xứng đáng là học sinh lớp 5? Vì sao? GV kết luận -> Năm nay em đã lên lớp Năm, lớp lớn nhất trường. Vì vậy, HS lớp 5 cần phải gương mẫu về mọi mặt để cho các em HS các khối lớp khác học tập.	- HS trả lời
--	--------------

★ **Hoạt động 2:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5
- Hoạt động được lựa chọn: Học sinh làm bài tập 1
- Hình thức tổ chức: Nhóm , cá nhân

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Nêu yêu cầu bài tập 1 GV kết luận -> Các điểm (a), (b), (c), (d), (e) là nhiệm vụ của HS lớp 5 mà chúng ta cần phải thực hiện. Bây giờ chúng ta hãy tự liên hệ xem đã làm được những gì; những gì cần cố gắng hơn .	- Cá nhân suy nghĩ và làm bài. - Học sinh trao đổi kết quả tự nhận thức về mình với bạn ngồi bên cạnh. - 2 HS trình bày trước lớp

★ **Hoạt động 3:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Bước đầu có kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng đặt mục tiêu.

- Hoạt động được lựa chọn: Tự liên hệ (BT 2)

- Hình thức tổ chức: cá nhân, nhóm

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
GV nêu yêu cầu tự liên hệ GV mời một số em tự liên hệ trước lớp Trò chơi, hỏi đáp - Một số học sinh sẽ thay phiên nhau đóng vai là phóng viên (Báo KQ hay ND) để phỏng vấn các học sinh trong lớp về một số câu hỏi có liên quan đến chủ đề bài học. - Dự kiến các câu hỏi của học sinh - Giáo viên đọc ghi nhớ trong SGK	Thảo luận nhóm đôi - HS tự suy nghĩ, đối chiếu những việc làm của mình từ trước đến nay với những nhiệm vụ của HS lớp 5 - Theo bạn, học sinh lớp Năm cần phải làm gì ? - Bạn cảm thấy như thế nào khi là học sinh lớp Năm? - Bạn đã thực hiện được những điểm nào trong chương trình “Rèn luyện đội viên”? - Hãy nêu những điểm bạn thấy còn cần phải cố gắng để xứng đáng là học sinh lớp Năm. - Bạn hãy hát 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ về chủ đề “Trường em”

III. Chuẩn bị:

- Giáo viên: Các bài hát chủ đề “Trường em” + Mi-crô không dây để chơi trò chơi “Phóng viên” + giấy trắng + bút màu + các truyện tấm gương về học sinh lớp 5 gương mẫu.
- Học sinh: SGK

■ Rút kinh nghiệm:

.....

KẾ HOẠCH DẠY-HỌC

Em là học sinh lớp năm (tiết 2)

Môn: Đạo đức

I. Mục tiêu cần đạt:

- Nhận thức được vị thế của học sinh lớp 5 so với các lớp trước.
- Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5. Bước đầu có kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng đặt mục tiêu.
- Vui và tự hào là học sinh lớp 5.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

★ Hoạt động 1:

- Nhằm đạt được mục tiêu: Nhận thức được vị thế của học sinh lớp 5 so với các lớp trước.
- Hoạt động được lựa chọn: Thảo luận nhóm về kế hoạch phần đầu của học sinh.
- Hình thức tổ chức: Thảo luận, thực hành

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Từng học sinh đề kế hoạch của mình lên bàn và trao đổi trong nhóm. - Giáo viên nhận xét chung và kết luận: Để xứng đáng là học sinh lớp Năm, chúng ta cần phải quyết tâm phần đầu và rèn luyện một cách có kế hoạch.	- Thảo luận → đại diện trình bày trước lớp. - Học sinh cả lớp hỏi, chất vấn, nhận xét.

★ Hoạt động 2:

- Nhằm đạt được mục tiêu: Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5. Bước đầu có kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng đặt mục tiêu.
- Hoạt động được lựa chọn: Kể chuyện về các học sinh lớp Năm gương mẫu
- Hình thức tổ chức: Kể chuyện, t.luyện

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Học sinh kể về các tấm gương học sinh gương mẫu. - Thảo luận lớp về những điều có thể học tập từ các tấm gương đó. - Giáo viên giới thiệu vài tấm gương khác. → Kết luận: Chúng ta cần học tập theo các tấm gương tốt của bạn bè để mau tiến bộ. - Hát, múa, đọc thơ, giới thiệu tranh vẽ về chủ đề “Trường em”.	- Học sinh kể - Thảo luận nhóm đôi, đại diện trả lời. - Giới thiệu tranh vẽ của mình với cả lớp. - Múa, hát, đọc thơ về chủ đề “Trường em”.

III. Chuẩn bị:

- Giáo viên: Các bài hát chủ đề “Trường em” + Mi-crô không dây để chơi trò chơi “Phóng viên” + giấy trắng + bút màu + các truyện tấm gương về học sinh lớp 5 gương mẫu.

- Học sinh: SGK

■ Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY-HỌC
Có trách nhiệm về việc làm của mình
Môn: Đạo đức

I. Mục tiêu cần đạt:

- Học sinh hiểu rằng mỗi người cần phải có trách nhiệm về hành động của mình, trẻ em có quyền được tham gia ý kiến và quyết định những vấn đề của trẻ em.
- Học sinh có kỹ năng ra quyết định, kiên định với ý kiến của mình.
- Tán thành những hành vi đúng và không tán thành việc trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

★ Hoạt động 1:

- Nhằm đạt được mục tiêu: Học sinh hiểu rằng mỗi người cần phải có trách nhiệm về hành động của mình, trẻ em có quyền được tham gia ý kiến và quyết định những vấn đề của trẻ em.
- Hoạt động được lựa chọn: Tìm hiểu truyện “Chuyện của bạn Đức “
- Hình thức tổ chức: Thảo luận, thuyết trình

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Phân chia câu hỏi cho từng nhóm	- Học sinh đọc thầm câu chuyện - 2 bạn đọc to câu chuyện.

- Tóm tắt ý chính từng câu hỏi: 1/ Đức đã gây ra chuyện gì? Đó là việc vô tình hay cố ý? 2/ Sau khi gây ra chuyện, Đức cảm thấy như thế nào? 3/ Theo em , Đức nên giải quyết việc này thế nào cho tốt ? Vì sao? → Khi chúng ta làm điều gì có lỗi, dù là vô tình, chúng ta cũng phải dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi, dám chịu trách nhiệm về việc làm của mình.	- Nhóm thảo luận, trao đổi → trình bày phần thảo luận - Các nhóm khác bổ sung - Đá quả bóng trúng vào bà Doan đang gánh đồ làm bà bị ngã. Đó là việc vô tình. - Rất ân hận và xấu hổ - Nói cho bố mẹ biết về việc làm của mình, đến nhận và xin lỗi bà Doan vì việc làm của bản thân đã gây ra hậu quả không tốt cho người khác.
--	---

★ **Hoạt động 2:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Học sinh có kỹ năng ra quyết định, kiên định với ý kiến của mình.
- Hoạt động được lựa chọn: Học sinh làm bài tập 1
- Hình thức tổ chức: Nhóm , cá nhân

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Nêu yêu cầu của bài tập - Phân tích ý nghĩa từng câu và đưa đáp án đúng (a, b, d, g)	- 1 bạn làm trên bảng nhỏ - Liên hệ xem mình đã thực hiện được các việc a, b, d, g chưa? Vì sao?

_GV kết luận (Tr 21/ SGK)	
---------------------------	--

★ **Hoạt động 3:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Tán thành những hành vi đúng và không tán thành việc trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác.
- Hoạt động được lựa chọn: Bày tỏ thái độ
- Hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm, lớp, cá nhân

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Nêu yêu cầu BT 2. SGK GV kết luận : Tán thành ý kiến (a), (đ) ; không tán thành ý kiến (b), (c), (d) → Nếu không suy nghĩ kỹ trước khi làm một việc gì đó thì sẽ dễ mắc sai lầm, nhiều khi dẫn đến những hậu quả tai hại cho bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội	- HS bày tỏ thái độ bằng cách giơ thẻ màu

III. Chuẩn bị:

- Giáo viên: Mẫu chuyện về gương thật thà, dũng cảm nhận lỗi.

Bài tập 1 được viết sẵn lên bảng nhỏ.

- Học sinh: SGK

■ **Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY-HỌC

Có trách nhiệm về việc làm của mình(tiết 2)

Môn: Đạo đức

I. Mục tiêu cần đạt:

- Học sinh hiểu rằng mỗi người cần phải có trách nhiệm về hành động của mình, trẻ em có quyền được tham gia ý kiến và quyết định những vấn đề của trẻ em.
- Học sinh có kỹ năng ra quyết định, kiên định với ý kiến của mình.
- Tán thành những hành vi đúng và không tán thành việc trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

*** Hoạt động 1:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Mô tả sơ lược được vị trí địa lí và giới hạn nước Việt Nam
- Hoạt động được lựa chọn: Xử lý tình huống bài tập 3.
- Hình thức tổ chức: Đàm thoại, thuyết trình

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
--------------------------------	----------------------------

- Nêu yêu cầu - Kết luận: Em cần giúp bạn nhận ra lỗi của mình và sửa chữa, không đổ lỗi cho bạn khác. - Em nên tham khảo ý kiến của những người tin cậy (bố, mẹ, bạn ...) cân nhắc kỹ cái lợi, cái hại của mỗi cách giải quyết rồi mới đưa ra quyết định của mình.	- Làm việc cá nhân → chia sẻ trao đổi bài làm với bạn bên cạnh → 4 bạn trình bày trước lớp. - Lớp trao đổi bổ sung ý kiến
---	--

★ **Hoạt động 2:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Việt Nam vừa có đất liền, vừa có biển, đảo và quần đảo.
- Hoạt động được lựa chọn: Tự liên hệ
- Hình thức tổ chức: Đàm thoại, thuyết trình

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Hãy nhớ lại một việc em đã thành công (hoặc thất bại) + Em đã suy nghĩ như thế nào và làm gì trước khi quyết định làm điều đó? + Vì sao em đã thành công (thất bại)? + Bây giờ nghĩ lại em thấy thế nào? → Tóm lại ý kiến và hướng dẫn các bước ra quyết định (đánh các bước trên bảng)	- Trao đổi nhóm - 4 học sinh trình bày

★ **Hoạt động 3:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Ghi nhớ diện tích phần đất liền Việt Nam: khoảng 330 000 km²
- Hoạt động được lựa chọn: Tự liên hệ (BT 2)
- Hình thức tổ chức: cá nhân, nhóm

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
- Nêu yêu cầu + Nhóm 1: Em sẽ làm gì nếu thấy bạn em vứt rác ra sân trường? + Nhóm 2: Em sẽ làm gì nếu bạn em rủ em bỏ học đi chơi điện tử? + Nhóm 3: Em sẽ làm gì khi bạn rủ em hút thuốc lá trong giờ chơi? - Đặt câu hỏi cho từng nhóm + Vì sao em lại ứng xử như vậy trong tình huống? + Trong thực tế, thực hiện được điều đó có đơn giản, dễ dàng không? + Cần phải làm gì để thực hiện được những việc tốt hoặc từ chối tham gia vào những hành vi không tốt? → Kết luận: Cần phải suy nghĩ kỹ, ra quyết định một cách có trách nhiệm trước khi làm một việc gì. - Sau đó, cần phải kiên định thực hiện quyết định của mình	- Mỗi nhóm thảo luận, đóng vai một tình huống

III. Chuẩn bị:

- Giáo viên: Ghi sẵn các bước ra quyết định trên giấy to.

- Học sinh: SGK

■ Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY-HỌC

Có chí thì nên

Môn: Đạo đức

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS biết được một số biểu hiện cơ bản của người sống có ý chí.
- HS biết được: Người có ý chí có thể vượt qua được khó khăn trong cuộc sống.
- Cảm phục và noi theo những gương có ý chí vượt lên những khó khăn trong cuộc sống để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

★ Hoạt động 1:

- Nhằm đạt được mục tiêu: Tìm hiểu thông tin về tám gương vượt khó của Trần Bảo Đồng
- Hoạt động được lựa chọn: Quan sát tranh và thảo luận
- Hình thức tổ chức: Thảo luận, thực hành

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
-------------------------	---------------------

- Yêu cầu HS đọc thông tin trang 9- sgk + Trần Bảo Đồng đã gặp những khó khăn gì trong cuộc sống và trong học tập? + Trần Bảo Đồng đã vượt qua khó khăn để vươn lên như thế nào? + Em học được điều gì từ tấm gương của anh Trần Bảo Đồng? * Kết luận: Từ tấm gương Trần Bảo Đồng ta thấy: Dù gặp phải hoàn cảnh khó khăn, nhưng nếu có quyết tâm cao và biết sắp xếp thời gian hợp lí thì vẫn có thể vừa học tốt, vừa giúp được gia đình.	- 1 HS đọc, lớp nghe. + Cuộc sống của gia đình Trần Bảo Đồng rất khó khăn, anh em đông, nhà nghèo, mẹ lại hay đau ốm. Vì thế ngoài giờ học Bảo Đồng phải giúp mẹ bán bánh mì. + Trần Bảo Đồng đã biết sử dụng thời gian một cách hợp lí, có phương pháp học tập tốt vì thế suốt 12 năm học Đồng luôn đạt HS giỏi. Năm 2005, Đồng thi vào trường Đại học Khoa học tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh và đỗ thủ khoa. - Học sinh trả lời - Học sinh đọc phần ghi nhớ SGK
--	---

*** Hoạt động 2:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: HS biết được một số biểu hiện cơ bản của người sống có ý chí.
- Hoạt động được lựa chọn: Xử lý tình huống
- Hình thức tổ chức: Nhóm , cá nhân

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
-------------------------	---------------------

- Chia lớp thành các nhóm nhỏ và giao cho mỗi nhóm thảo luận một tình huống. Tình huống 1: - Đang học lớp 5, một tai nạn bất ngờ cướp đi của Khôi đôi chân khiến em không thể đi lại được. Trong hoàn cảnh đó, Khôi có thể sẽ như thế nào? Tình huống 2: Nhà Thiên rất nghèo, vừa qua lại bị lũ quẩn trôi hết nhà cửa, đồ đạc. Theo em trong hoàn cảnh đó, Thiên có thể làm gì để tiếp tục đi học ?	- HS thảo luận theo nhóm. - Đại diện nhóm lên trình bày. - Cả lớp nhận xét, bổ sung.
--	---

★ **Hoạt động 3:**

- Nhằm đạt được mục tiêu: Người có ý chí có thể vượt qua được khó khăn trong cuộc sống.
- Hoạt động được lựa chọn: Làm bài tập 1- 2 sgk.
- Hình thức tổ chức: cá nhân, nhóm

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	MONG ĐỢI Ở HỌC SINH
Bài tập 1: - GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm. Bài tập 2:	- Hai học sinh ngồi cạnh nhau trao đổi từng trường hợp của bài tập 1

- GV lần lượt nêu từng trường hợp, HS giơ thẻ màu để biểu hiện sự đánh giá của mình. + Trước những khó khăn của bạn bè, chúng ta nên làm gì?	
---	--

III. Chuẩn bị:

- GV: Phiếu bài tập.
- HS: Bộ thẻ ba màu để bày tỏ ý kiến.

■ Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Có chí thì nên (tt)

Giáo dục kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

- HS biết được một số biểu hiện cơ bản của người sống có ý chí.
- HS biết được: Người có ý chí có thể vượt qua được khó khăn trong cuộc sống.
- Cảm phục và noi theo những gương có ý chí vượt lên những khó khăn trong cuộc sống để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. (Xác định được thuận lợi, khó khăn trong cuộc sống của bản thân và biết lập kế hoạch vượt khó khăn).

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán

- Kỹ năng đặt mục tiêu vươn lên trong học tập và trong cuộc sống

III. Phương pháp kỹ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Phiếu bài tập. Thẻ chữ.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét	- 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động HD1: Làm việc theo nhóm (BT 3) - Yêu cầu HS thảo luận về những tấm gương đã sưu tầm được. - Hướng dẫn HS trao đổi:	- HS hoạt động theo nhóm 4. - Đại diện nhóm lên trình bày kết quả.

+ Khi gặp khó khăn trong học tập, cuộc sống, các bạn đó đã làm gì? + Thế nào là vượt khó trong cuộc sống và học tập? + Vượt khó trong cuộc sống và học tập sẽ giúp ta điều gì? + Trong lớp mình có những bạn nào có khó khăn? Em có thể làm gì để giúp đỡ bạn? HĐ2: Tự liên hệ (BT4) - Cả lớp thảo luận tìm cách giúp đỡ những bạn có nhiều khó khăn ở trong lớp. - GV kết luận. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét	+ Các bạn đã khắc phục những khó khăn của mình, không ngừng học tập vươn lên. + Là biết khắc phục khó khăn, tiếp tục phấn đấu và học tập, không chịu lùi bước để đạt được kết quả tốt. + Giúp ta tự tin hơn trong cuộc sống, học tập và được mọi người yêu mến, cảm phục. - HS trao đổi cả lớp. - HS tự phân tích những khó khăn của bản thân theo mẫu trong SGK. - Từng HS trao đổi những khó khăn của mình với nhóm. - Mỗi nhóm chọn 2- 3 bạn có nhiều khó khăn hơn trình bày trước lớp. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	---

- Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học	
- Nhận xét tiết học	

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Nhớ ơn tổ tiên (tiết 1)

I. Mục tiêu:

Học xong bài này, HS biết:

- Trách nhiệm của nội người đối với tổ tiên, gia đình dòng họ.
- Thể hiện lòng biết ơn tổ tiên và giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng.
- Biết ơn tổ tiên; Tự hào về các truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ.

- Vấn đáp
- Thuyết trình

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Phiếu bài tập. Thẻ chữ.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung truyện “Thăm mộ”. - Cho HS thảo luận theo các câu hỏi sau:	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - Mộ ông nội và các mộ xung quanh. - Phải giữ vững nề nếp - 2 HS đọc truyện “Thăm mộ”.

+ Nhân ngày tết cổ truyền, Bố của Việt đã làm gì để tỏ lòng biết ơn tổ tiên? + Theo em, Bố muốn nhắc nhở Việt điều gì khi kể về tổ tiên? + Vì sao Việt muốn lau bàn thờ giúp Mẹ? GV kết luận: Ai cũng có tổ tiên, gia đình, dòng họ. Mỗi người đều phải biết ơn tổ tiên và biết thể hiện điều đó bằng những việc làm cụ thể. Hoạt động 2: Làm bài tập 1 SGK. - Yêu cầu HS làm việc độc lập - GV kết luận (SGK- T27). - Đáp án: + Biết ơn tổ tiên: a, c, d, đ. + Không biết ơn tổ tiên: b. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học.	- Sửa sang và thắp hương trên gia đình, phải cố gắng học hành. - Cho HS làm bài tập cá nhân. Sau đó trao đổi bài làm với bạn ngồi bên cạnh. - Mời 2 HS trình bày ý kiến về từng việc làm và giải thích lý do. - Cả lớp trao đổi, nhận xét, bổ sung. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	---

- Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Nhớ ơn tổ tiên (Tiết 2)

I. Mục tiêu:

Học xong bài này, HS biết:

- Trách nhiệm của mỗi người đối với tổ tiên, gia đình , dòng họ.
- Thể hiện lòng biết ơn tổ tiên và giữ gìn, phát huy truyền thống tốt của gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng.
- Biết ơn tổ tiên; tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ.
- Vấn đáp
- Thuyết trình

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Các tranh, ảnh, bài báo nói về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương. Các câu ca dao, tục ngữ, thơ, truyện...nói về lòng biết ơn tổ tiên.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét	- 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động * Hoạt động 1: Tìm hiểu về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (bài tập 4-SGK)	

-Mời đại diện các nhóm lên giới thiệu các tranh, ảnh, thông tin mà các em đã sưu tầm được về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương. -Cho các nhóm thảo luận theo các gợi ý sau: +Em nghĩ gì khi xem, đọc, nghe các thông tin trên? +Việc nhân dân ta tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày mùng mười tháng ba hàng năm thể hiện điều gì? -Mời đại diện các nhóm trình bày. -GV kết luận về ý nghĩa của ngày giỗ tổ Hùng Vương. * Hoạt động 2: Giới thiệu truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ (BT 2-SGK) -GV mời một số HS lên giới thiệu về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ mình -GV chúc mừng các học sinh đó và hỏi thêm: +Em có tự hào về truyền thống đó không? +Em cần làm gì để xứng đáng với các	-Đại diện các nhóm lần lượt lên giới thiệu. -HS thảo luận nhóm 4 -HS nêu ý kiến -Thể hiện nhân dân ta luôn hướng về cội nguồn, luôn nhớ ơn tổ tiên. -Đại diện các nhóm trình bày - HS nối tiếp lên giới thiệu - HS phát biểu ý kiến
---	--

truyền thông tốt đẹp đó? -GV kết luận: * Hoạt động 3: HS đọc ca dao, tục ngữ,...về chủ đề <i>Biết ơn tổ tiên</i> (BT 3-SGK) -GV cho HS trao đổi nhóm 4 về nội dung HS đã sưu tầm. -Mời đại diện các nhóm trình bày. -Cả lớp trao đổi, nhận xét. -GV khen các nhóm đã chuẩn bị tốt phần sưu tầm. -GV mời 1-2 HS đọc lại phần ghi nhớ trong SGK. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Đại diện HS trình bày. - HS cùng trao đổi nhận xét - HS đọc ghi nhớ. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	---

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Tình bạn (tiết 1)

Giáo dục kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

Học xong bài này, HS biết:

- Ai cũng cần có bạn bè và trẻ em có quyền tự do kết giao bạn bè.

- Thực hiện đối xử tốt với bạn bè xung quanh trong cuộc sống hàng ngày.
- Thân ái, đoàn kết với bạn bè.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán.
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan tới bạn bè
- Kĩ năng giao tiếp ứng xử với bạn bè trong học tập, vui chơi.
- Kĩ năng thực hiện sự thông cảm, chia sẻ với bạn bè.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; xử lí tình huống; đóng vai

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*, nhạc và lời: Mộng Lân

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét	- 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học.	- Lắng nghe.

- Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động Hoạt động 1: Thảo luận cả lớp. - Cho HS hát bài <i>Lớp chúng ta kết đoàn</i>. - Hướng dẫn cả lớp thảo luận theo các câu hỏi sau: + Bài hát nói lên điều gì? + Lớp chúng ta có vui như vậy không? + Điều gì sẽ xảy ra nếu xung quanh chúng ta không có bạn bè? + Trẻ em có quyền được tự do kết bạn không? Em biết điều đó từ đâu? - GV kết luận: Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung truyện <i>Đôi bạn</i> - Cho cả lớp thảo luận theo các câu hỏi: + Em có nhận xét gì về hành động bỏ bạn để chạy thoát thân của nhân vật trong truyện? + Qua câu chuyện trên, em có thể rút ra điều gì về cách đối xử với bạn bè? - GV kết luận: (SGV- Tr. 30)	- Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - Đại diện các nhóm lần lượt lên giới thiệu. - HS thảo luận nhóm 7 - 1- 2 HS đọc truyện. - GV mời một số HS lên đóng vai theo nội dung truyện. - HS thảo luận nhóm 2.
---	--

Hoạt động 3: Làm bài tập 2 SGK. - Yêu cầu HS thảo luận - GV nhận xét, kết luận về cách ứng xử phù hợp trong mỗi tình huống: (SGV- tr. 30). - Nêu nội dung bài học 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Mời một số HS trình bày. - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY-HỌC

Môn: Đạo đức

Bài: Tình bạn (tiết 2)

Giáo dục kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

Học song bài này, HS biết:

- Ai cũng cần có bạn bè và trẻ em có quyền tự do kết giao bạn bè.

- Thực hiện đối xử tốt với bạn bè xung quanh trong cuộc sống hàng ngày.
- Thân ái, đoàn kết với bạn bè.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán.
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan tới bạn bè
- Kĩ năng giao tiếp ứng xử với bạn bè trong học tập, vui chơi.
- Kĩ năng thực hiện sự thông cảm, chia sẻ với bạn bè.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; xử lí tình huống; đóng vai

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*, nhạc và lời: Mộng Lân

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét	- 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe.

b) Các hoạt động Hoạt động 1: Thảo luận cả lớp. - Cho HS hát bài <i>Lớp chúng ta kết đoàn</i>. - Hướng dẫn cả lớp thảo luận theo các câu hỏi sau: + Bài hát nói lên điều gì? + Lớp chúng ta có vui như vậy không? + Điều gì sẽ xảy ra nếu xung quanh chúng ta không có bạn bè? + Trẻ em có quyền được tự do kết bạn không? Em biết điều đó từ đâu? - GV kết luận: Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung truyện <i>Đôi bạn</i> - Cho cả lớp thảo luận theo các câu hỏi: + Em có nhận xét gì về hành động bỏ bạn để chạy thoát thân của nhân vật trong truyện? + Qua câu chuyện trên, em có thể rút ra điều gì về cách đối xử với bạn bè? - GV kết luận: (SGV- Tr. 30) Hoạt động 3: Làm bài tập 2 SGK.	- Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - Đại diện các nhóm lần lượt lên giới thiệu. - HS thảo luận nhóm 7 - 1- 2 HS đọc truyện. - GV mời một số HS lên đóng vai theo nội dung truyện. - HS thảo luận nhóm 2.
--	--

- Yêu cầu HS thảo luận - GV nhận xét, kết luận về cách ứng xử phù hợp trong mỗi tình huống: (SGV- tr. 30). - Nêu nội dung bài học 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Mời một số HS trình bày. - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Thực hành giữa học kì I

I. Mục tiêu:

*Học song bài này, HS biết:

-Ai cũng cần có bạn bè và trẻ em có quyền tự do kết giao bạn bè.

- Thực hiện đối xử tốt với bạn bè xung quanh trong cuộc sống hàng ngày.
- Thân ái, đoàn kết với bạn bè.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm lớn, nhóm nhỏ.
- Vấn đáp
- Thuyết trình

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*, nhạc và lời: Mộng Lân

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ bài học trước. - Nhận xét 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động Hoạt động 1: Làm việc theo nhóm	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 2 HS nêu ghi nhớ đã học tiết trước. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.

*Bài tập 1: Hãy ghi những việc làm của HS lớp 5 nên làm và những việc không nên làm theo hai cột dưới đây:

Nên làm	Không nên làm
.....	

- GV phát phiếu học tập, cho HS thảo luận nhóm 4.

- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

Hoạt động 2: Làm việc cá nhân

*Bài tập 2: Hãy ghi lại một việc làm có trách nhiệm của em?

- GV nhận xét.

Hoạt động 3: Làm việc theo cặp

*Bài tập 3: Hãy ghi lại một thành công trong học tập, lao động do sự cố gắng, quyết tâm của bản thân?

- GV cho HS ghi lại rồi trao đổi với bạn.

- Cả lớp và GV nhận xét.

4. Cũng cố - dặn dò:

- HS thảo luận nhóm theo hướng dẫn của GV.

- Đại diện một số nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- HS làm bài ra nháp.

- HS trình bày.

- HS khác nhận xét.

- HS làm rồi trao đổi với bạn.

- HS trình bày trước lớp.

- Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Kính già, yêu trẻ

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

- HS biết vì sao cần phải kính trọng, lễ phép với người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.
- Nêu được những hành vi, việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự kính trọng người già, yêu thương em nhỏ.
- Có thái độ và hành vi thể hiện sự kính trọng, lễ phép với người già, nhường nhịn em nhỏ.
- Biết nhắc nhở bạn bè thực hiện kính trọng người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan tới người già, trẻ con.
- Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với người già, trẻ em trong cuộc sống ở nhà, ở trường và ngoài xã hội.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

Thảo luận nhóm ; xử lí tình huống; đóng vai.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Một số tranh ảnh để đóng vai.

- Phiếu bài tập dành cho HS.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao chúng ta phải coi trọng tình bạn? - Nhận xét 3. Bài mới: <i>a) Giới thiệu bài:</i> - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. <i>b) Các hoạt động</i> HD 1: Tìm hiểu truyện <i>Sau đêm mưa</i>. * Mục tiêu: HS biết cần phải giúp đỡ người già, em nhỏ và có ý thức về việc giúp đỡ người già, em nhỏ. * Cách tiến hành: - GV đọc truyện: Sau đêm mưa. - Y/c HS thảo luận theo nhóm theo các câu hỏi sau: + Các bạn trong truyện đã làm gì khi gặp cụ già và em nhỏ?	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 2 HS lên bảng trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS nghe. - HS thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi. + Các bạn trong chuyện đã đứng tránh sang một bên để nhường đường cho cụ già và em bé. Bạn Sâm dắt em nhỏ

+ Vì sao bà cụ cảm ơn các bạn? + Em có suy nghĩ gì về việc làm của các bạn? - GV kết luận: + Cần tôn trọng người già, em nhỏ và giúp đỡ họ bằng những việc làm phù hợp với khả năng. + Tôn trọng người già, giúp đỡ em nhỏ là biểu hiện của tình cảm tốt đẹp giữa con người với con người, là biểu hiện của người văn minh, lịch sự. - Gọi HS đọc ghi nhớ trong SGK. HĐ 2: Làm bài tập 1 - SGK * Mục tiêu: HS nhận biết các hành vi thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ. * Cách tiến hành: - GV giao việc cho HS. - Gọi một số HS trình bày ý kiến. - GV kết luận: + Các hành vi a, b, c là những hành vi thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ.	giúp bà cụ. Bạn Hương nhắc bà cụ đi lên lễ cỏ cho khỏi trơn. + Bà cụ cảm ơn các bạn vì các bạn đã biết giúp đỡ người già và em nhỏ. + Các bạn đã làm một việc làm tốt. các bạn đã thực hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta đó là kính già, yêu trẻ, các bạn đã quan tâm, giúp đỡ người già và trẻ nhỏ. - 2- 3 HS đọc. - HS làm việc cá nhân. - HS tiếp nối trình bày ý kiến của mình. - HS khác nhận xét, bổ sung.
--	--

+ Hành vi d chưa thể hiện sự quan tâm, yêu thương, chăm sóc em nhỏ. 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Kính già, yêu trẻ (tiết 2)

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

- HS biết vì sao cần phải kính trọng, lễ phép với người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.
- Nêu được những hành vi, việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự kính trọng người già, yêu thương em nhỏ.
- Có thái độ và hành vi thể hiện sự kính trọng, lễ phép với người già, nhường nhịn em nhỏ.
- Biết nhắc nhở bạn bè thực hiện kính trọng người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan tới người già, trẻ con.
- Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với người già, trẻ em trong cuộc sống ở nhà, ở trường và ngoài xã hội.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

Thảo luận nhóm ; xử lí tình huống; đóng vai.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Một số tranh ảnh để đóng vai.

- Phiếu bài tập dành cho HS.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao chúng ta cần phải biết kính trọng và giúp đỡ người già? - Nhận xét	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Đóng vai (BT2, SGK) * Mục tiêu: HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong các tình huống để thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ. * Cách tiến hành: - GV chia nhóm và phân công đóng vai xử lý các tình huống trong bài tập 2.	- Các nhóm thảo luận tìm cách giải quyết tình huống và chuẩn bị đóng vai các tình huống.
* GV kết luận:	- Hai nhóm đại diện lên thể hiện. - Các nhóm khác thảo luận, nhận xét.

+ Tình huống a: Em dừng lại, đỡ em bé và hỏi tên, địa chỉ. Sau đó em có thể dẫn em bé đến đồn công an gần nhất để nhờ tìm gia đình của em. Nếu nhà em ở gần, em có thể dẫn em bé về nhà, nhờ bố mẹ giúp đỡ. + Tình huống b: Hướng dẫn các em chơi chung hoặc lần lượt thay phiên nhau chơi. + Tình huống c: Nếu biết đường, em hướng dẫn đường đi cho cụ già. Nếu không biết em trả lời cụ một cách lễ phép. Hoạt động 2: Làm BT3- 4, SGK * Mục tiêu: HS biết được những tổ chức và những ngày dành cho người già. * Cách tiến hành: - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm làm bài tập 3- 4. * GV kết luận: - Ngày dành cho người cao tuổi là ngày 1 tháng 10 hằng năm. - Ngày dành cho trẻ em là ngày Quốc tế Thiếu nhi 1 tháng 6.	- HS làm việc theo nhóm. - Đại diện các nhóm lên trình bày.
---	---

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Tôn trọng phụ nữ (tiết 1)

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

- HS nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.
- Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.
- Tôn trọng, quan tâm, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và những người phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán
- Kĩ năng đặt mục tiêu vươn lên trong học tập và trong cuộc sống

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Thẻ màu.

- Tranh ảnh minh họa.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	

- Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao phải kính già, yêu trẻ? - Nhận xét 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động HĐ 1: Tìm hiểu thông tin (SGK- Tr 22) * <i>Mục tiêu:</i> HS biết những đóng góp của người phụ nữ Việt Nam trong gia đình và ngoài xã hội. * <i>Cách tiến hành:</i> - Y/c HS làm việc theo nhóm. - GV kết luận: Bà Nguyễn Thị Định, ... đều là những người phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong gia đình mà còn góp phần rất lớn vào công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng đất nước, trên các lĩnh vực quân sự, khoa học, thể thao, kinh tế.	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 2 HS trả lời. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS làm việc theo nhóm 6, mỗi nhóm chuẩn bị giới thiệu nội dung một tranh. - Đại diện từng nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.
--	--

- Yêu cầu HS thảo luận: + Hãy kể các công việc của người phụ nữ trong gia đình, trong xã hội mà em biết. + Tại sao những người phụ nữ là những người đáng kính trọng? HD2: Làm bài tập 1 - SGK. * <i>Mục tiêu:</i> HS biết các hành vi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ, sự đối xử bình đẳng giữa trẻ em trai và em gái. * <i>Cách tiến hành:</i> - Y/c HS làm việc cá nhân. - Y/c HS lên trình bày ý kiến của mình cho cả lớp cùng nghe. - GV kết luận: + Các việc làm biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ là: a, b. + Các việc làm biểu hiện thái độ chưa tôn trọng phụ nữ là: c, d. HD 3: Bày tỏ thái độ (BT2- SGK) * <i>Mục tiêu:</i> HS biết đánh giá và bày tỏ thái độ tán thành với các ý kiến tôn trọng phụ nữ, biết giải thích lí do vì sao tán thành hoặc không tán thành ý kiến đó.	- 1 số HS trình bày ý kiến, cả lớp bổ sung. - 2- 3 HS đọc ghi nhớ.
---	--

<i>* Cách tiến hành:</i> - Gv hướng dẫn HS cách thực hiện. - Gv lần lượt nêu từng ý kiến.- GV kết luận: + Tán thành với các ý kiến a, d. + Không tán thành với các ý kiến b, c, đ vì các ý kiến này thể hiện sự thiếu tôn trọng phụ nữ. 4. củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Một số HS trình bày ý kiến. - 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - HS lần lượt bày tỏ thái độ theo quy ước. - Một số Hs giải thích lí do, cả lớp lắng nghe, bổ sung. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Tôn trọng phụ nữ (tiết 2)

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu:

- HS nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.
- Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.
- Tôn trọng, quan tâm, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và những người phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng tư duy phê phán
- Kĩ năng đặt mục tiêu vươn lên trong học tập và trong cuộc sống

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Phiếu bài tập. Thẻ chữ.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	

- Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: + Tại sao người phụ nữ là những người đáng tôn trọng? - Nhận xét 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) HĐ1: Xử lí tình huống (bài tập 3) * Mục tiêu: HS hình thành kĩ năng xử lí tình huống. * Tiến hành: - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho HS thảo luận. - GV theo dõi HD. - Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV kết luận: a, Chọn trưởng nhóm phụ trách sao cần phải xem khả năng tổ chức công việc và khả năng hợp tác với bạn khác trong công việc. Nếu Tiến có khả	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 2HS nêu ghi nhớ. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS thảo luận theo nhóm 4. - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
--	---

năng thì có thể chọn bạn. Không nên chọn Tiến chỉ vì bạn đó là con trai. b, Mỗi người đều có quyền bày tỏ ý kiến của mình. Bạn Tuấn nên lắng nghe các bạn nữ phát biểu. Hoạt động 2: Làm bài tập 4 (sgk) * Mục tiêu: HS biết những ngày và tổ chức xã hội dành riêng cho phụ nữ, biết đó là biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ và bình đẳng giới trong xã hội. * Tiến hành: - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm. - GV kết luận: + Ngày 8 tháng 3 là ngày quốc tế phụ nữ. + Ngày 20 tháng 10 là ngày Phụ nữ Việt Nam. + Hội phụ nữ, câu lạc bộ các nữ doanh nhân là các tổ chức xã hội dành riêng cho phụ nữ. Hoạt động 3: Ca ngợi phụ nữ Việt Nam (bài tập 5) * Mục tiêu: HS củng cố bài học. *Cách tiến hành:	- HS làm việc theo nhóm đôi. - Đại diện các nhóm báo cáo.
---	--

- GV tổ chức cho HS hát, múa, đọc thơ hoặc kể chuyện về một người phụ nữ mà em yêu mến, kính trọng. - GV theo dõi, tuyên dương. 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- HS chuẩn bị theo nhóm 6. - Các nhóm lên trình bày. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	---

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Hợp tác với những người xung quanh

GDBVMT - Mức độ: liên hệ

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu cần đạt:

Học xong bài này, HS biết:

- Cách thức hợp tác với những người xung quanh và ý nghĩa của việc hợp tác.
- Hợp tác với những người xung quanh trong học tập, lao động, sinh hoạt hằng ngày.
- Đồng tình với những người biết hợp tác với những người xung quanh và không đồng tình với những người không biết hợp tác với những người xung quanh.

GDBVMT : Biết hợp tác với bạn bè để BVMT gia đình, nhà trường, lớp học và địa phương.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- + Kĩ năng hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong công việc chung.
- + Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm hoàn tất nhiệm vụ khi hợp tác với bạn bè và người khác.

+ Kỹ năng ra quyết định (biết ra quyết định đúng để hợp tác có hiệu quả trong các tình huống).

III. Phương pháp kỹ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao cần phải biết tôn trọng phụ nữ - Nhận xét	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động * Hoạt động 1: Tìm hiểu tranh tình huống (trang 25- SGK)	

* Mục tiêu: HS biết được một số biểu hiện cụ thể của việc hợp tác với những người xung quanh. * Cách tiến hành: - GV y/c HS quan sát 2 tranh ở trang 25 và thảo luận các câu hỏi được nêu ở dưới tranh. - GV kết luận: + Biết hợp tác với những người xung quanh thì công việc sẽ thế nào? * Hoạt động 2: Làm bài tập 1, SGK. * Mục tiêu: - HS nhận biết được một số việc làm thể hiện sự hợp tác. * Cách tiến hành: - Y/c HS làm việc cặp đôi, thảo luận trả lời bài tập số 1 SGK. - Y/c đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của mình. - Gv kết luận: Để hợp tác tốt với những người xung quanh, các em cần phải biết phân công nhiệm vụ cho nhau; bàn bạc công việc với nhau; hỗ trợ, phối hợp với nhau trong công việc chung,...; tránh các hiện tượng	- HS thảo luận theo nhóm 4. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp; các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - 3- 4 HS tiếp nối nhau đọc ghi nhớ. - HS làm việc cặp đôi, thảo luận trả lời bài tập số 1 sgk. - Đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của mình. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
---	---

việc của ai người nấy biết hoặc để người khác làm còn mình thì chơi. * Hoạt động 3: Bày tỏ thái độ (bài tập 2, SGK) * Mục tiêu: HS biết phân biệt những ý kiến đúng hoặc sai liên quan đến việc hợp tác với những người xung quanh. * Cách tiến hành: - GV lần lượt nêu từng ý kiến trong bài tập 2. - Mời một số HS giải thích lí do. - GV kết luận từng nội dung: - a- Tán thành - b- Không tán thành - c- Không tán thành - d- Tán thành 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- HS dùng thẻ màu để bày tỏ thái độ tán thành hay không tán thành đối với từng ý kiến. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Hợp tác với những người xung quanh

GDBVMT- Mức độ: Liên hệ

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu cần đạt:

Học xong bài này, HS biết:

- Cách thức hợp tác với những người xung quanh và ý nghĩa của việc hợp tác.
- Hợp tác với những người xung quanh trong học tập, lao động, sinh hoạt hằng ngày.
- Đồng tình với những người biết hợp tác với những người xung quanh và không đồng tình với những người không biết hợp tác với những người xung quanh.

GDBVMT : Biết hợp tác với bạn bè để BVMT gia đình, nhà trường, lớp học và địa phương.

II. Giáo dục kĩ năng sống

+ Kĩ năng hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong công việc chung.

- + Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm hoàn tất nhiệm vụ khi hợp tác với bạn bè và người khác.
- + Kỹ năng ra quyết định (biết ra quyết định đúng để hợp tác có hiệu quả trong các tình huống).

III. Phương pháp kỹ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; ggoongj não; dự án

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Một số tranh ảnh để đóng vai.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao cần hợp tác với những người xung quanh? - Gv nhận xét đánh giá. 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.

Hoạt động 1: Hoạt động 1: Làm bài tập 3, SGK. -GV cho HS trao đổi nhóm 2 -Các nhóm thảo luận. -Mời đại diện các nhóm trình bày. -Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. -GV kết luận: GDBVMT : Biết hợp tác với bạn bè để BVMT gia đình, nhà trường, lớp học và địa phương. Hoạt động 2: Xử lí tình huống bài tập 4 SGK - Mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4. -Cho HS thảo luận nhóm 4. -Mời đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. -GV kết luận: Hoạt động 3: Làm bài tập 5-SGK. -Mời một HS nêu yêu cầu. -Cho HS tự làm bài tập.	-HS thảo luận theo hướng dẫn của GV. -Đại diện nhóm trình bày. + Việc làm của các bạn Tâm ,Nga ,Hoan trong tình huống(a) là đúng. + Việc làm của bạn Long trong tình huống (b) là cha đúng. - HS thảo luận a) Trong khi thực hiện công việc chung,cần phân công nhiệm vụ cho từng người,phối hợp giúp đỡ lẫn nhau. b) Bạn Hà có thể bàn với bố mẹ có thể mang những đồ dùng cá nhân nào,tham gia chuẩn bị hành trang cho chuyến đi. -HS làm bài cá nhân. -HS trao đổi với bạn bên cạnh. -HS trình bày.
--	---

-Yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh. -Mời một số HS trình bày dự kiến sẽ hợp tác với những người xung quanh trong một số việc. -Các HS khác nhận xét, góp ý cho bạn. -GV kết luận: 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Thực hành cuối học kì I

I. Mục tiêu cần đạt:

- Giúp HS củng cố kiến thức các bài từ bài 1 đến bài 5, biết áp dụng trong thực tế những kiến thức đã học.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Phiếu học tập cho hoạt động 1.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ:	

- YC HS nêu phân ghi nhớ bài 5.

- Nhận xét

3. Bài mới:

a) Giới thiệu bài:

- GV nêu mục tiêu tiết học.

- Ghi tên bài lên bảng.

b) Các hoạt động

Hoạt động 1: Làm việc theo nhóm

*Bài tập 1:

Hãy ghi những việc làm của HS lớp 5 nên làm và những việc không nên làm theo hai cột dưới đây:

Nên làm	Không nên làm
.....	

- GV phát phiếu học tập, cho HS thảo luận nhóm 4.

- Mời đại diện một số nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng

Hoạt động 2: Làm việc cá nhân

*Bài tập 2: Hãy ghi lại một việc làm có trách nhiệm của em?

- HS làm bài ra nháp.

- 3 HS tiếp nối nhau trình bày.

- Vài HS nhận xét.

- Cả lớp nhận xét bổ sung.

- Lắng nghe.

- Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.

- HS thảo luận nhóm theo hướng dẫn của GV.

- HS trình bày.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em yêu quê hương

GDBVMT- Mức độ: Liên hệ

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu cần đạt:

Học xong bài này, HS biết:

- Mọi người cần phải yêu quê hương.
- Thể hiện tình yêu quê hương bằng những hành vi, việc làm phù hợp với khả năng của mình.
- Yêu quý, tôn trọng những truyền thống tốt đẹp của quê hương. Đồng tình với những việc làm góp phần vào việc xây dựng và bảo vệ quê hương.

GDBVMT: Tích cực tham gia các hoạt động BVMT là thể hiện tình yêu quê hương.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng xác định giá trị (yêu quê hương).
- Kĩ năng tư duy phê phán.
- Kĩ năng tìm kiếm xử lí thông tin về truyền thống văn hóa, truyền thống cánh mạng, về danh lam thắng cảnh, con người của quê hương.
- Kĩ năng trình bày những hiểu biết về quê hương của bản thân.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; động não; trình bày 1 phút; dự án.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: - Giấy, bút màu. Các bài thơ, bài hát nói về tình yêu quê hương.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: + Vì sao cần phải biết tôn trọng phụ nữ - Nhận xét	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài:	

- GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Hướng dẫn HS luyện tập HĐ 1: Tìm hiểu truyện <i>Cây đa làng em</i>. * <i>Mục tiêu:</i> HS biết được một biểu hiện cụ thể của tình yêu quê hương. * <i>Cách tiến hành:</i> - GV đọc truyện <i>Cây đa làng em</i>. + Vì sao dân làng lại gắn bó với cây đa? + Hà gắn bó với cây đa như thế nào? + Bạn Hà đóng góp tiền để làm gì? + Những việc làm của bạn Hà thể hiện tình cảm gì với quê hương? + Qua câu chuyện của bạn Hà, em thấy đối với quê hương chúng ta phải có tình cảm và hành động gì? HĐ 2: Làm bài tập 1 sgk.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - 1 HS đọc lại truyện. - HS thảo luận nhóm 4 các câu hỏi trong SGK. - Đại diện các nhóm trình bày, cả lớp trao đổi, bổ sung. + Vì cây đa là biểu tượng của quê hương ...cây đa đem lại nhiều lợi ích cho mọi người. + Mỗi lần về quê, Hà đều cùng các bạn chơi dưới gốc đa. + Để chữa cho cây đa sau trận lụt. + Bạn rất yêu quý quê hương. + Chúng ta phải gắn bó, yêu quý và bảo vệ quê hương.
---	--

* <i>Mục tiêu:</i> HS nêu được những việc cần làm thể hiện tình yêu quê hương. * <i>Cách tiến hành:</i> - Yêu cầu HS thảo luận - GV kết luận ý kiến đúng. - Y/c HS đọc phần ghi nhớ (sgk) HD 3: Liên hệ thực tế. * <i>Mục tiêu:</i> HS kể được những việc các em đã làm thể hiện tình yêu quê hương. * <i>Cách tiến hành:</i> - Y/c HS thảo luận theo nhóm các ý sau: + Quê bạn ở đâu? Bạn biết những gì về quê hương mình? + Bạn đã làm được những việc gì thể hiện tình yêu quê hương mình? - Nhận xét – bổ sung. - GV kết luận, khen những HS biết thể hiện tình yêu quê hương bằng những việc làm cụ thể.	- HS thảo luận theo cặp bài tập 1. - Đại diện các nhóm lên trình bày các nhóm khác nhận xét, bổ sung. + Trường hợp a, b, c, d thể hiện tình yêu quê hương. - 3 HS tiếp nối nhau đọc ghi nhớ. - HS thảo luận theo nhóm sau đó một số HS trình bày trước lớp.
--	---

GDBVMT: Tích cực tham gia các hoạt động BVMT là thể hiện tình yêu quê hương. 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em yêu quê hương (tiết 2)

GDBVMT- Mức độ: Liên hệ

GD kĩ năng sống

I. Mục tiêu cần đạt:

Học xong bài này, HS biết:

-Mọi người cần phải yêu quê hương.

-Thể hiện tình yêu quê hương bằng những hành vi, việc làm phù hợp với khả năng của mình.

-Yêu quý, tôn trọng những truyền thống tốt đẹp của quê hương. Đồng tình với những việc làm góp phần vào việc xây dựng và bảo vệ quê hương.

GDBVMT: Tích cực tham gia các hoạt động BVMT là thể hiện tình yêu quê hương.

II. Giáo dục kĩ năng sống

- Kĩ năng xác định giá trị (yêu quê hương).
- Kĩ năng tư duy phê phán.
- Kĩ năng tìm kiếm xử lí thông tin về truyền thống văn hóa, truyền thống cánh mạng, về danh lam thắng cảnh, con người của quê hương.
- Kĩ năng trình bày những hiểu biết về quê hương của bản thân.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; động não; trình bày 1 phút; dự án.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ:	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày.

Cho HS nêu phần ghi nhớ bài Em yêu quê hương. - Gv nhận xét đánh giá 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động Hoạt động 1: Triển lãm nhỏ (bài tập 4, SGK) - GV chia lớp thành 3 nhóm, hướng dẫn các nhóm trưng bày và giới thiệu tranh của nhóm mình đã sưu tầm được. - Các nhóm trưng bày và giới thiệu tranh của nhóm mình. - Cả lớp xem tranh và trao đổi, bình luận. - GV nhận xét về tranh, ảnh của HS và bày tỏ niềm tin rằng các em sẽ làm được những công việc thiết thực để tỏ lòng yêu quê hương. Hoạt động 2: Bày tỏ thái độ (bài tập 2, SGK)	- Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - Các nhóm trưng bày sản phẩm theo tổ. - HS xem tranh và trao đổi, bình luận. - HS bày tỏ thái độ bằng cách giơ thẻ. - HS giải thích lí do.
---	--

- Cả lớp trao đổi về ý nghĩa của các bài thơ, bài hát,... - GV nhắc nhở HS thể hiện tình yêu quê hương bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng. GDBVMT: Tích cực tham gia các hoạt động BVMT là thể hiện tình yêu quê hương. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Ủy ban nhân dân xã (phường) em (tiết 1)

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS bước đầu biết vai trò quan trọng của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với cộng đồng.
- Kể được một số công việc của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với trẻ em ở địa phương.
- Biết được trách nhiệm của mọi người dân là phải tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).
- Có ý thức tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).
- Tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng do Ủy ban nhân dân xã (phường) tổ chức.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 9. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới:	

Ủy ban nhân dân xã (phường) em (tiết 2)

GDBVMT – Mức độ : Liên hệ

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS bước đầu biết vai trò quan trọng của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với cộng đồng.
- Kể được một số công việc của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với trẻ em ở địa phương.
- Biết được trách nhiệm của mọi người dân là phải tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).
- Có ý thức tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).
- Tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng do Ủy ban nhân dân xã (phường) tổ chức.

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS bước đầu biết vai trò quan trọng của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với cộng đồng.
- Kể được một số công việc của Ủy ban nhân dân xã (phường) đối với trẻ em ở địa phương.
- Biết được trách nhiệm của mọi người dân là phải tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).
- Có ý thức tôn trọng Ủy ban nhân dân xã (phường).

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: Yêu cầu HS nêu phần ghi nhớ của bài tiết trước. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Xử lí tình huống (BT 2, SGK) - GV chia lớp thành 3 nhóm mỗi nhóm xử lí một tình huống. + Nhóm 1: Tình huống a + Nhóm 2: Tình huống b + Nhóm 3: Tình huống c - Mời đại diện các nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV kết luận:	- HS thảo luận theo hướng dẫn của GV. - Đại diện nhóm trình bày.

- Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em yêu tổ quốc việt nam

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS biết Tổ quốc em là Việt Nam, Tổ quốc em đang thay đổi từng ngày và đang hội nhập vào đời sống quốc tế.
- Có một số hiểu biết phù hợp với lứa tuổi về lịch sử, văn hoá và kinh tế của Tổ quốc Việt Nam.
- Có ý thức học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước.
- Yêu Tổ quốc Việt Nam.

II. Các kĩ năng sống:

- Kĩ năng xác định giá trị (yêu tổ quốc Việt Nam)
- Kĩ năng tìm kiếm xử lí thông tin về đất nước và con người Việt Nam.
- Kĩ năng hợp tá nhóm.
- Kĩ năng trình bày những hiểu biết về đất nước, con người Việt Nam.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận; động não; trình bày 1 phút; đóng vai; dự án

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số

+ Em biết thêm những gì về đất nước Việt Nam? + Em nghĩ gì về đất nước, con người VN? + Nước ta còn có những khó khăn gì? + Chúng ta cần làm gì để góp phần xây dựng đất nước? - GV kết luận: + Tổ quốc chúng ta là Tổ quốc VN, chúng ta rất yêu quý và tự hào về Tổ quốc mình, tự hào là người VN. + Đất nước ta còn nghèo, còn nhiều khó khăn, vì vậy chúng ta cần phải cố gắng học tập, rèn luyện để góp phần XD Tổ quốc. - Cho HS nối tiếp nhau đọc phần ghi nhớ. 2.4- Hoạt động 3: Làm bài tập 2, SGK - HS củng cố những hiểu biết về Tổ quốc Việt Nam. - Mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 2. - Cho HS làm việc cá nhân. Sau đó trao đổi với người ngồi bên cạnh. - Mời một số HS trình bày. Các HS khác NX.	- Đại diện các nhóm HS trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - 3- 4 Hs đọc ghi nhớ. - HS đọc yêu cầu. - HS làm việc cá nhân - HS trình bày. - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.
--	--

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em Yêu Tổ Quốc Việt Nam (tiết 2)

GDBVMT – Mức độ: liên hệ

I. Mục tiêu cần đạt:

* Học xong bài này, HS biết:

- Tổ quốc của em là Việt Nam ; Tổ quốc em đang thay đổi từng ngày và đang hội nhập vào đời sống quốc tế.
- Tích cực học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.
- Quan tâm đến sự phát triển của đất nước, tự hào về truyền thống, về nền văn hoá và lịch sử của dân tộc Việt Nam.

GDBVMT: Biết một số di sản của Việt Nam và một số công trình lớn có liên quan đến môi trường như: Vịnh Hạ Long, động Phong Nha. Kẻ Bàng, Nhà máy thủy điện Sơn La, Nhà máy thủy điện Trj An,..... Tích cực tham gia BVMT là thể hiện lòng yêu nước.

II. Các kĩ năng sống:

- Kĩ năng xác định giá trị (yêu tổ quốc Việt Nam)
- Kĩ năng tìm kiếm xử lí thông tin về đất nước và con người Việt Nam.
- Kĩ năng hợp tá nhóm.
- Kĩ năng trình bày những hiểu biết về đất nước, con người Việt Nam.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận; động não; trình bày 1 phút; đóng vai; dự án

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Yêu cầu HS nêu nội dung ghi nhớ bài 11. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Làm BT1 - SGK - GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm HS: Giới thiệu một sự kiện, một bài hát, bài thơ, tranh, ảnh, nhân vật lịch sử liên quan đến một mốc thời gian hoặc một địa danh của VN đã nêu trong BT 1. - GV kết luận:	- HS thảo luận theo hướng dẫn của GV. - Đại diện nhóm trình bày. - Nhận xét.

+ Ngày 2/9/1945 là ngày BH đọc bản TNĐL tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, khai sinh ra nước VN dân chủ cộng hoà. Từ đó, ngày 2 – 9 được lấy làm ngày quốc khánh của nước ta.

+ Ngày 7/5/1954 là ngày chiến thắng LS ĐBP.

+ Ngày 30/4/1975 là ngày giải phóng MN thống nhất đất nước. Quân giải phóng chiếm Dinh Độc Lập, nguy quyền Sài Gòn tuyên bố đầu hàng.

+ Sông Bạch Đằng gắn với chiến thắng của Ngô Quyền chống quân Nam Hán và chiến thắng của nhà Trần trong cuộc k/c chống quân XL Nguyên - Mông.

+ Bến Nhà Rồng nằm trên sông Sài Gòn, nơi BH đã ra đi tìm đường cứu nước.

+ Cây đa Tân Trào: nơi xuất phát của một đơn vị giải phóng quân tiến về giải phóng Thái Nguyên 16/8/1945.

2.3- Hoạt động 2: Đóng vai (BT 3, SGK)

- Các nhóm thảo luận đóng vai.

- Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Thực hành giữa học kì II

I. Mục tiêu cần đạt:

Giúp HS củng cố kiến thức các bài từ bài 9 đến bài 11, biết áp dụng trong thực tế những kiến thức đã học.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: - Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 11.	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 3 HS tiếp nối nhau trình bày.

- GV nhận xét. 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động <i>Hoạt động 1:</i> Làm việc cá nhân *Bài tập 1: Hãy ghi lại một việc em đã làm thể hiện lòng yêu quê hương. - GV nhận xét. <i>Hoạt động 2:</i> Làm việc theo nhóm *Bài tập 2: Hãy ghi những hoạt động có liên quan tới trẻ em mà xã (phường) em đã tổ chức. Em đã tham gia những hoạt động nào trong các hoạt động đó? - GV phát phiếu học tập, cho HS thảo luận nhóm 4. - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. <i>Hoạt động 3:</i> Làm việc theo cặp *Bài tập 3: Em hãy cho biết các mốc thời gian và địa danh sau liên quan đến sự kiện nào của đất nước ta?	- Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS làm bài ra nháp. - HS trình bày. - HS khác nhận xét. - HS thảo luận nhóm theo hướng dẫn của GV. - HS trình bày. - HS khác nhận xét, bổ sung. - HS làm rồi trao đổi với bạn. - HS trình bày trước lớp.
---	--

a) Ngày 2 tháng 9 năm 1945. b) Ngày 7 tháng 5 năm 1954 c) Ngày 30 tháng 4 năm 1975. d) Sông Bạch Đằng. e) Bến Nhà Rồng. f) Cây đa Tân Trào. - Cả lớp và GV nhận xét. 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	---

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em yêu hoà bình (tiết 1)

I. Mục tiêu cần đạt:

Học xong bài này, HS biết:

- Giá trị của hoà bình; trẻ em có quyền được sống trong hoà bình và có trách nhiệm tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình.
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình do nhà trường, địa phương tổ chức.
- Yêu hoà bình, quý trọng và ủng hộ các dân tộc đấu tranh cho hoà bình; ghét chiến tranh phi nghĩa và lên án những kẻ phá hoại hoà bình, gây chiến tranh.

II. Các kĩ năng sống:

- Kĩ năng xác định giá trị (nhận thức được giá trị của hoà bình, yêu hoà bình).
- Kĩ năng tác hợp với bạn bè.
- Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.
- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin về các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh ở Việt Nam và trên thế giới.
- Kĩ năng trình bày suy nghĩ/ ý tưởng về hoà bình và bảo vệ hoà bình.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm; động não; trình bày 1 phút; phòng tranh; hoàn tất một nhiệm vụ.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 11. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Cả lớp nhận xét bổ sung.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Tìm hiểu thông tin (trang 37, SGK). - GV yêu cầu HS quan sát các tranh, ảnh về cuộc sống của trẻ em và ND vùng có CT, về sự tàn phá của chiến tranh và hỏi:	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV. - Đại diện nhóm trình bày.

2.4- Hoạt động 3: Làm bài tập 2, SGK - GV kết luận: Để bảo vệ hoà bình, trước hết mỗi người cần phải có lòng yêu hoà bình và thể hiện điều đó ngay trong cuộc sống hàng ngày, trong các mối quan hệ giữa con người với con người, giữa các dân tộc, quốc gia này với các dân tộc, quốc gia khác, như các hành động, việc làm b,c trong BT2.	- HS đọc yêu cầu.
2.5- Hoạt động 4: Làm bài tập 3, SGK - Mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - Cho HS làm bài theo nhóm 4 - Mời một số nhóm trình bày. Các nhóm khác NX. - GVKL, khuyến khích HS tham gia các HĐBV hoà bình. - Cho HS nối tiếp nhau đọc phần ghi nhớ. 4. Cũng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét	- Đọc yêu cầu bài tập. - HS trình bày. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.

- Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học	
- Nhận xét tiết học	

☞ Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em yêu hoà bình (tiết 2)

I. Mục tiêu cần đạt:

- Hs nêu được những điều tốt đẹp do hoà bình đem lại cho trẻ em.
- Nêu được các biểu hiện của hoà bình trong cuộc sống hàng ngày.
- Yêu hoà bình, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình phù hợp với khả năng do nhà trường, địa phương tổ chức.

II. Các kĩ năng sống:

- Kĩ năng xác định giá trị (nhận thức được giá trị của hoà bình, yêu hoà bình).
- Kĩ năng tác hợp với bạn bè.
- Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.
- Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin về các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh ở Việt Nam và trên thế giới.
- Kĩ năng trình bày suy nghĩ/ ý tưởng về hoà bình và bảo vệ hoà bình.

III. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm; động não; trình bày 1 phút; phòng tranh; hoàn tất một nhiệm vụ.

IV. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

V. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 12. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Cả lớp nhận xét bổ sung.
b) Các hoạt động <i>Hoạt động 1: Giới thiệu các tư liệu đã sưu tầm</i> - Yêu cầu HS giới thiệu trước lớp các tranh, ảnh, bài báo về các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh mà các em đã sưu tầm được.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS trưng bày kết quả đã làm việc ở nhà và giới thiệu trước lớp.

- GV nhận xét, giới thiệu thêm một số tranh ảnh, băng hình và kết luận: + Thiếu nhi và nhân dân ta cũng như các nước đã tiến hành nhiều hoạt động để bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh. + Chúng ta cần tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh do nhà trường, địa phương tổ chức. b. Hoạt động 2: Vẽ cây hoà bình - GV chia nhóm và hướng dẫn các nhóm vẽ "Cây hoà bình" ra giấy khổ to: + Rễ cây là các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh, là các việc làm, các cách ứng xử thể hiện tình yêu hoà bình trong sinh hoạt hằng ngày. + Hoa, quả và lá cây là những điều tốt đẹp mà hoà bình đã đem lại cho trẻ em nói riêng và mọi người nói chung.	- HS lắng nghe. - HS thảo luận, vẽ tranh. * Những hoạt động và việc làm để gìn giữ hoà bình: + Đấu tranh chống chiến tranh. + Phản đối chiến tranh. + Đoàn kết, hữu nghị với bạn bè. + Giao lưu với các bạn bè thế giới. + Biết cách đối thoại để cùng làm việc. + Ký tên phản đối chiến tranh xâm lược. + Gửi quà ủng hộ trẻ em và nhân dân các vùng có chiến tranh. * Những điều tốt đẹp mà hoà bình đem lại: + Trẻ em được đi học + Trẻ em có cuộc sống đầy đủ
--	--

- GV kết luận: Hoà bình mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho trẻ em và mọi người. Song để có được hoà bình, mỗi người chúng ta cần phải thể hiện tinh thần hoà bình trong cách sống và ứng xử hằng ngày; đồng thời cần tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh. 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	+ Mọi gia đình được sống no đủ + Thế giới được sống yên ả + Mọi đất nước được phát triển + Không có chiến tranh + Không có người chết + Không có người bị thương + Trẻ em không bị mồ côi + Trẻ em không bị tàn tật - Đại diện từng nhóm giới thiệu về tranh của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	---

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em tìm hiểu về Liên Hợp Quốc (tiết 1)

GDBVMT – mức độ: liên hệ

I. Mục tiêu cần đạt:

* Học xong bài này, HS có:

- Hiểu biết ban đầu về tổ chức Liên Hợp Quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này.
- Thái độ tôn trọng các cơ quan Liên Hợp Quốc đang làm việc ở địa phương và ở Việt Nam.

GDBVMT: Một số hoạt động của Liên Hợp Quốc về vấn đề BVMT ở Việt Nam và trên thế giới.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: Yêu cầu HS nêu phần ghi nhớ của bài tiết trước. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Tìm hiểu thông tin (trang 40-41, SGK) GV yêu cầu HS đọc các thông tin trang 40, 41 và hỏi: + Ngoài những thông tin trong SGK, em còn biết thêm gì về tổ chức LHQ? -Mời một số HS trình bày.	- HS đọc thông tin trong SGK

-GV giới thiệu thêm một số thông tin, sau đó, cho HS thảo luận nhóm 4 hai câu hỏi ở trang 41, SGK. -Mời đại diện một số nhóm trình bày. -Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. -GV kết luận: Hoạt động 2: Bày tỏ thái độ (bài tập 1, SGK) GV lần lượt đọc từng ý kiến trong BT 1. -Sau mỗi ý kiến, GV yêu cầu HS bày tỏ thái độ bằng cách giơ thẻ màu theo quy ước. -GV mời một số HS giải thích lí do. -GV kết luận: Các ý kiến c, d là đúng ; các ý kiến a, b, đ là sai. -Cho HS nối tiếp nhau đọc phần ghi nhớ. GDBVMT: Một số hoạt động của Liên Hợp Quốc về vấn đề BVMT ở Việt Nam và trên thế giới. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét	-HS thảo luận theo hướng dẫn của GV. -Đại diện nhóm trình bày. -Nhận xét. - HS bày tỏ thái độ - Giải thích lí do - Đọc ghi nhớ. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	---

- Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học	
- Nhận xét tiết học	

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Em tìm hiểu về liên hợp quốc (tiết 2)

GDBVMT – mức độ: liên hệ

I. Mục tiêu cần đạt:

- * Học xong bài này, HS có:
- Hiểu biết ban đầu về tổ chức Liên Hợp Quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này.
- Thái độ tôn trọng các cơ quan Liên Hợp Quốc đang làm việc ở địa phương và ở Việt Nam.

GDBVMT: Một số hoạt động của Liên Hợp Quốc về vấn đề BVMT ở Việt Nam và trên thế giới.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: + Em biết gì về tổ chức Liên hợp quốc? - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Chơi trò chơi Phóng viên(bài tập 2, sgk) - Phân công một số HS thay nhau đóng vai phóng viên và tiến hành phỏng vấn các bạn trong lớp về các	- 1 vài HS đóng vai phóng viên: + Liên hợp quốc thành lập khi nào? + Trụ sở Liên hợp quốc đóng ở đâu?

vấn đề có liên quan đến tổ chức Liên hợp quốc. - Nhận xét, khen HS Hoạt động 2: Triển lãm nhỏ - Hướng dẫn hs trưng bày tranh, ảnh...về Liên hợp quốc đã sưu tầm được. - Khen HS sưu tầm được nhiều tranh, ảnh và nhắc nhở HS thực hiện nội dung bài. GDBVMT: Một số hoạt động của Liên Hợp Quốc về vấn đề BVMT ở Việt Nam và trên thế giới. 4. Củng cố - dặn dò: - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	+ Việt Nam đã trở thành thành viên của Liên hợp quốc từ khi nào? + Bạn hãy kể một việc làm của Liên hợp quốc mang lại lợi ích cho trẻ em.? - HS tham gia trò chơi - Cả lớp nghe giới thiệu và trao đổi. - Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	---

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

(tiết 1)

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS kể được một vài tài nguyên thiên nhiên ở nước ta và ở địa phương.
- Biết vì sao cần phải bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- Biết giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên phù hợp với khả năng.
- HS đồng tình, ủng hộ những hành vi, việc làm để giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số 2. Kiểm tra bài cũ: - Cho HS nối tiếp nêu phần ghi nhớ bài 13. - GV nhận xét. 3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng. b) Các hoạt động Hoạt động 1: Tìm hiểu thông tin (trang 44, SGK). - GV yêu cầu HS đọc các thông tin trong bài.	- Báo cáo sĩ số - Hát vui. - 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung. - Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - 2 HS đọc thông tin. - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.

+ Thẻ xanh: Không tán thành. + Thẻ vàng: Phân vân. - GV kết luận: + Các ý kiến b, c là đúng ; ý kiến a là sai. + Tài nguyên thiên nhiên là có hạn, con người cần sử dụng tiết kiệm 4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
---	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

(tiết 2)

I. Mục tiêu cần đạt:

- HS kể được một vài tài nguyên thiên nhiên ở nước ta và ở địa phương.
- Biết vì sao cần phải bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- Biết giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên phù hợp với khả năng.
- HS đồng tình, ủng hộ những hành vi, việc làm để giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Cho HS nối tiếp nêu phần ghi nhớ bài 14 - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét. - Cả lớp nhận xét bổ sung.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Giới thiệu tài nguyên thiên nhiên (Bài tập 2, SGK).	- Một số HS giới thiệu về tài nguyên thiên nhiên mà mình biết (có thể kèm theo tranh, ảnh minh họa).

4. <i>Củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

Ôn tập

I. Mục tiêu cần đạt:

Giúp HS củng cố kiến thức các bài từ bài 12 đến bài 14, biết áp dụng trong thực tế những kiến thức đã học.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Cho HS nêu phần ghi nhớ bài 11. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Cả lớp nhận xét bổ sung.
b) Các hoạt động Hoạt động 1: Làm việc cá nhân *Bài tập 1: Em hãy ghi những hành động, việc làm thể hiện lòng yêu hoà bình trong cuộc sống hằng ngày. - HS làm bài ra nháp. - Mời một số HS trình bày. - Các HS khác nhận xét, bổ sung.	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh. - HS làm bài ra nháp. - HS trình bày. - HS khác nhận xét.

Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm

***Bài tập 2: Em hãy chọn một trong các từ sau: hợp tác quốc tế, Liên Hợp Quốc, hoà bình để điền vào chỗ trống trong đoạn văn dưới đây cho phù hợp.**

LHQ là tổ chức.....lớn nhất. Việt Nam là một nước thành viên của Nước ta luôn chặt chẽ với các nước thành viên khác của LHQ trong các hoạt động vì, công bằng và tiến bộ xã hội.

- GV phát phiếu học tập, cho HS thảo luận nhóm 4.
- Mời đại diện một số nhóm trình bày.
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

Hoạt động 3: Làm việc theo cặp

***Bài tập 3: Em hãy cùng bạn lập một dự án để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ở quê hương.**

- GV cho HS trao đổi với bạn ngồi cạnh.
- Mời một số HS trình bày.
- Cả lớp và GV nhận xét.

4. *Củng cố - dặn dò:*

*Lời giải:

LHQ là tổ chức quốc tế lớn nhất. Việt Nam là một nước thành viên của LHQ. Nước ta luôn hợp tác chặt chẽ với các nước thành viên khác của LHQ trong các hoạt động vì hoà bình, công bằng và tiến bộ xã hội.

- HS trao đổi với bạn.
- HS trình bày trước lớp.

- Nêu nội dung bài học

- Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

👉 Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH DẠY – HỌC

Đạo đức

An toàn giao thông (tiết 2)

I. Mục tiêu cần đạt:

- Giúp HS biết lựa chọn đường đi an toàn để phòng tránh tai nạn giao thông.
- Hs biết được các nguyên nhân gây tai giao thông và biết cách phòng tránh tai nạn giao thông.

II. Phương pháp kĩ thuật dạy – học:

- Thảo luận nhóm ; làm việc cá nhân; trình bày 1 phút.

III. Phương tiện dạy – học:

1/- GV: Thẻ màu dùng cho hoạt động dạy học.

2/- HS: - Dụng cụ học tập.

IV. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Kiểm tra sĩ số	- Báo cáo sĩ số - Hát vui.
2. Kiểm tra bài cũ: - Gv đính một số biển báo giao thông lên bảng. Yêu cầu một số HS nêu tên và nội dung biển báo. - GV nhận xét.	- 3 HS tiếp nối nhau trình bày. - Vài HS nhận xét.
3. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu tiết học. - Ghi tên bài lên bảng.	- Cả lớp nhận xét bổ sung.
b) Các hoạt động <i>Hoạt động 1: Chọn đường đi an toàn và phòng tránh tai nạn giao thông</i> <i>a, Những điều kiện an toàn và chưa an toàn của đường phố</i>	- Lắng nghe. - Nhiều HS nhắc lại tên bài, đồng thanh.

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: + Nhóm 1 + 2: Đường phố như thế nào là có những điều kiện đảm bảo an toàn? + Nhóm 3 + 4: Đường phố như thế nào là chưa đủ điều kiện đảm bảo an toàn? - Gv kết luận: * Đường phố đẹp, đủ điều kiện an toàn khi: - Đường trải nhựa hoặc bê tông. - Đường có đèn chiếu sáng. - Đường không có đường sắt chạy qua. - Đường có ít có đường giao nhau với đường nhỏ, ngõ,... - Đường có vỉa hè rộng, không có vật cản,... * Những đường phố chưa đủ điều kiện an toàn: - Đường dốc, không phẳng, không thẳng.	- Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm việc. - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, nhóm còn lại nhận xét, bổ sung. - 1 số HS nêu.
--	---

+ Do đường không đảm bảo an toàn. + Do thời tiết xấu. <i>b, Cách phòng tránh tai nạn giao thông</i> + Làm thế nào để phòng tránh tai nạn giao thông? <i>4. củng cố - dặn dò:</i> - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học. - Nhận xét - Yêu cầu vài HS nhận xét tiết học - Nhận xét tiết học	- Nêu nội dung bài học - 2, 3 em nhận xét; cả lớp nhận xét.
--	--

Rút kinh nghiệm: